



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 854
Chủ nhật
Ngày 12 - 5 - 2024

TÒA SOẠN:
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



TỪ KỶ ÚC TUỔI THƠ TỚI KỶ VỌNG VỀ THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

VĂN MINH, HIỆN ĐẠI, NĂNG ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN

(Xem trang 2)



KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG THỊ XÃ (30/6/1954 - 30/6/2024), 20 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH (2004 - 2024)

TỪ KÝ ỨC TUỔI THƠ TÔI KỶ VỌNG VỀ THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

VĂN MINH, HIỆN ĐẠI, NĂNG ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN

■ ĐOÀN HẢI CHÂU
Thành phố Thái Bình

Tôi sinh ra và lớn lên ở một xã nội đồng ven sông Hồng, một miền quê nghèo khó như bao miền quê khác ở Thái Bình lúc bấy giờ. Ngày nhỏ cùng bạn bè trang lứa hàng ngày cắp sách tới trường, nắng cũng như mưa, nóng hay rét, dầu trần, chân đất; những lớp học tường đất, mái rạ song vẫn rộn rã tiếng ê a đọc bài hay tiếng vui đùa trong giờ ra chơi.

Làng tôi có một ngôi đình thờ thành hoàng làng, là cụ thủy tổ một dòng họ lớn có công với dân, với nước được vua sắc phong, dân làng dựng đình làm nơi thờ tự và xin thành hoàng che chở. Trước sân đình là cái ao rộng, trồng đầy sen, mỗi mùa hè đến tỏa hương khắp cả một vùng. Cạnh đình là cây đa cổ thụ sum suê xanh tốt, gốc cây đầy hang hốc, chứa hàng trăm ông bình vôi sút mẻ. Cây đa như chứng nhân lịch sử, chứng kiến những thăng trầm của mảnh đất, con người nơi đây.

Ngày nhỏ, bọn trẻ chúng tôi không dám đi chơi ban đêm qua đình, nhưng vào các buổi trưa hè, lại kéo nhau ra, nằm trên những rế đa khổng lồ, neho mắt ngắm trời xanh qua kẽ lá, rồi rủ nhau trèo lên tranh nhau với lũ chim những quả đa chín mọng, to bằng đầu ngón tay cái. Cây đa cao đến nỗi mỗi khi trèo lên ngọn cao nhất thì nhìn thấy tháp nước thị xã cách đó bảy tám cây số, đũa nào trèo lên nhìn thấy được thì đều lấy làm hạnh diện, thích thú.

Lớn thêm chút, chùng học lớp 5, lớp 6, một số đứa trẻ trong đó có tôi liêu lĩnh trốn học, trốn mẹ rủ nhau lên thị xã chơi. Lần đầu đến thị xã không khỏi ngỡ ngàng trước Rạp chiếu bóng Thống Nhất, Rạp Vinh Trà, những cửa hàng bách hóa, cửa hàng HTX mua bán thị xã khá lớn; những tiệm thuốc bắc của người Tàu, thuốc Nam của người bản địa, những hiệu may, hiệu ảnh, cửa hàng bán bánh tây (bánh mỳ) mà chúng tôi chỉ đứng ngoài nhìn vào. Đúng là “phố phở, phố có nhà to” như những gì mình được học. Rồi mấy đứa kéo nhau ra chúi miệng vào cái vòi nước máy công cộng đầu phố Nguyễn Thái Học uống những ngụm nước mát lạnh. Rồi lại kéo nhau ra vườn hoa “chéo” thị xã, vén lung nằm xuống cái ghế băng khổng lồ, làm bằng xi măng, bóng nhảy cũng mát lạnh, nhìn mấy chú khỉ đang trêu đùa, đánh đu, đánh võng; gần đó là chú vượn thỉnh thoảng lại hú lên từng hồi có vẻ khoái chí khi có người đến thăm. Để



Một góc thành phố Thái Bình.

rời khi về, bọn bạn ở nhà trợn mắt khâm phục khi nghe chúng tôi “tả”, còn chúng tôi coi như chiến tích. Dĩ vãng tuổi thơ là vậy.

Khi chúng tôi nhìn thấy ánh mặt trời thì thị xã Thái Bình giải phóng được 3 năm rồi. 70 năm trôi qua, bây giờ lũ trẻ năm xưa đã lên ông, lên bà. Khi được hỏi cảm nhận của bản thân về những đổi thay của thị xã Thái Bình, đặc biệt 20 năm xây dựng và phát triển thành phố, mỗi chúng ta không nhận ra sự khởi sắc từng ngày của thị xã xưa, nay là thành phố Thái Bình, bởi nó ánh lên trong từng nhịp sống thường ngày của mỗi người, khi mức sống của mỗi gia đình được nâng cao, có điều kiện hưởng thụ cuộc sống vật chất và tinh thần mỗi ngày tốt hơn. Diện mạo thành phố thay đổi từng ngày với những con đường, các tuyến phố được quy hoạch đồng bộ, được mở mới, nâng cấp khang trang; xuất hiện nhiều hơn các khu công nghiệp, khu đô thị, các trung tâm mua sắm, khách sạn, các tòa nhà cao tầng, các trụ sở cơ quan đảng, chính quyền, đoàn thể. Thành phố xanh, sạch hơn, sáng đẹp hơn về đêm; văn minh, văn hóa hơn trong nếp sống, ăn mặc, giao tiếp của mỗi cán bộ, công chức và người dân. Đời sống đầy đủ hơn, tiện nghi, hiện đại hơn, xuất hiện nhiều hơn xe ô tô, xe máy đất tiến... là những dấu ấn nổi bật mà người dân thành phố trong đó có gia đình tôi có thể vui mừng, tự hào mỗi ngày thụ hưởng. Hơn 10 năm trước, khu đô thị Petro Thăng Long chỉ là một vườn ươm cây và những ruộng cấy lúa lơ thơ, những ruộng rau muống xen cùng cỏ dại mà nay đã là một khu đô thị khang trang, các dãy phố hiện đại được xây dựng, quy hoạch thẳng tắp như ô bàn cờ...

Gần tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024, cùng một số anh chị em trong khu phố, chúng tôi có dịp tham quan mua sắm tại hội chợ được tổ chức tại Quảng trường Thái Bình. Chúng tôi đã có ít phút dừng chân trên cầu Bo ngắm nhìn về hai phía thượng nguồn và hạ lưu con sông Trà Lý để rồi có chung cảm nhận thành phố Thái Bình ngày càng hiện đại hơn. Có rất nhiều địa điểm để vui chơi, giải trí, ăn uống; các thương hiệu nổi tiếng gần đây đã có mặt ở thành phố Thái Bình ngày một nhiều. Giới trẻ thành phố đã bắt nhịp được với đời sống của giới trẻ cả nước.

Tết Giáp Thìn, tôi cùng con cháu du xuân đầu năm ngay trên mảnh đất thành phố thân yêu. Thăm thú, chứng kiến thành phố đang ngày càng “thay da đổi thịt”, các con cháu không khỏi ngạc nhiên khi tận mắt thấy những công trình phúc lợi, các công trình công cộng được quan tâm đầu tư xây dựng mới. Chúng tôi ghé thăm Đền thờ Bắc Hồ, Tượng đài Hoàng Diệu, Đền thờ Liệt sĩ tỉnh tọa lạc tại vườn hoa trung tâm; đi qua nhà thờ chính tòa (Tòa Giám mục Thái Bình); lướt nhanh trên đường Võ Nguyên Giáp, đường và khu phố Kỳ Đông, cầu Vũ Đông và rất nhiều những công trình công cộng sáng đẹp lung linh như công viên 30/6, hồ Ty Rượu, công viên Kỳ Bá về đêm; khu đô thị Trần Lâm, chung cư Dam San, chung cư Thành Công, khu đô thị Vũ Phúc... các trường học và trụ sở làm việc của cơ quan hành chính tỉnh, thành phố và một số xã, phường. Bây giờ qua lại sông Trà Lý không chỉ là một cầu Bo mà thêm vào đó là những cây cầu mới: cầu Thái Bình, cầu Vũ Đông... cùng những con đường mới

rộng mở, những hàng cây xanh mỗi ngày tỏa vào không gian luồng khí an lành...

- Đẹp lắm ba à!
- Gì hả con?
- Là con nói thành phố mình đẹp lắm, lâu rồi mới có dịp ngắm thành phố thế này, thật tuyệt vời.

Con tôi sống và làm việc tại Hà Nội. Thủ đô hiện đại và văn minh bậc nhất cả nước vậy mà khi cùng ba mẹ đi thăm dạo quanh thành phố một lượt, cháu đã cảm nhận được ngay những thay đổi của thành phố. Tôi nghĩ đó là một nhận xét đúng.

- Thành phố còn nhiều việc phải làm con ạ. Để đạt mục tiêu đến năm 2025 là đô thị loại I trực thuộc tỉnh, toàn thành phố phải nỗ lực hết mức. Ngay trong năm Giáp Thìn 2024 này, thành phố đặt mục tiêu phấn đấu đưa tổng giá trị sản xuất đạt từ 11,9% trở lên; tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu là 11%; tăng thu ngân sách 12%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 16.233 tỷ đồng; tỷ lệ đô thị hóa đạt 80%; hoàn thành các tiêu chí thành lập 8 phường; thành phố cũng phấn đấu thu nhập bình quân đầu người 85 triệu đồng... đó con. Còn các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội, về môi trường, về quốc phòng - an ninh, về xây dựng Đảng..., ba cũng đang suy nghĩ xem có thể làm gì để góp phần nhỏ bé của mình trong sự nỗ lực chung của thành phố.

Phải làm gì cho thành phố mến yêu? Một câu hỏi có nhiều lời giải nhưng đáp án chỉ có một!

Để xây dựng thành phố phát triển, sớm đạt các tiêu chí thành phố loại I trực thuộc tỉnh, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Thái Bình tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; nhân lên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

Thành phố với quyết tâm duy trì tốc độ phát triển kinh tế cao và bền vững; trong những năm tiếp theo cần tăng cường công tác quy hoạch và quản lý đô thị theo quy hoạch; tập trung xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị và các công trình kinh tế, văn hóa, nghệ thuật, thể thao, phúc lợi công cộng. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường quốc phòng địa phương. Quyết tâm xây dựng thành phố Thái Bình xứng đáng là đô thị trung tâm cấp vùng, trong nhóm các đô thị dẫn đầu của vùng đồng bằng sông Hồng và là một trong những trung tâm kinh tế - xã hội quan trọng của khu vực.

Tôi tâm nguyện điều đó và ý thức tự thân mỗi ngày làm một việc tốt, mỗi ngày cùng với người dân trong khu dân cư làm một việc tốt, xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa, xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện...

KIẾN XƯƠNG PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM OCOP từ thế mạnh chủ lực

■ THU THỦY

Kiến Xương là vùng đất giàu tiềm năng với nhiều sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đặc trưng. Để nâng tầm giá trị và đưa sản phẩm địa phương vươn xa hơn, huyện đang tập trung triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, phát triển sản phẩm OCOP từ thế mạnh chủ lực.



Hàng năm, huyện Kiến Xương tổ chức hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

Nâng tầm sản phẩm

Hiện nay, việc lựa chọn sản phẩm đặc trưng phát triển thành sản phẩm OCOP đã trở thành phong trào ở các xã, thị trấn huyện Kiến Xương. Ông Vũ Văn Thắng, Chủ tịch UBND xã Quốc Tuấn cho biết: Phát huy thế mạnh của địa phương có sản phẩm đặc trưng là chè xanh ngon nổi tiếng từ xưa tới nay nên xã đã giao cho HTX SXKD DVNN xây dựng chè xanh thành sản phẩm OCOP và đã được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao. Cũng là cây chè xanh nhưng nếu không nâng tầm thương hiệu thì mức độ tiêu thụ chỉ trong giới hạn vì nhiều địa phương không biết đến. Nhưng từ khi thực hiện theo quy trình chế biến, đóng gói, dán tem nhãn, chuẩn hóa một cách khoa học, bài bản ngay lập tức chè xanh Quốc Tuấn đã nổi tiếng, có nhiều đơn đặt hàng hơn và hướng tới sẽ đưa vào bán ở siêu thị. Đặc trưng chè xanh của địa phương khi ngửi có mùi thơm nhẹ nhàng, khi pha nước sẽ có vị đắng nhẹ, màu xanh sẫm vàng, khi uống có vị đậm đà hơn các nơi, dễ uống. Mặc dù giá trị của sản phẩm không cao, chỉ khoảng 25.000 - 30.000 đồng/kg nhưng qua đó đã giới thiệu được sản phẩm đặc trưng của địa phương mình.

Ở xã Vũ An, sản phẩm lạc đỏ đã trở thành sản phẩm OCOP và là sản phẩm đặc trưng trong sản xuất nông nghiệp ở địa phương. Ông Nguyễn Quang Thế, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã cho biết: Hàng năm, xã duy trì trồng 53ha lạc đỏ ở vụ xuân, tuy nhiên người dân thường bán lạc tươi nguyên củ và phụ thuộc nhiều vào mùa vụ, thị trường dẫn đến giá thành thấp, không ổn định. Điều này khiến thu nhập của người dân không bảo đảm, chưa đánh giá đúng giá trị của cây lạc làm giảm động lực sản xuất. Kể từ khi xây dựng sản phẩm OCOP, để xây dựng thương hiệu, tạo uy tín đối với khách hàng, HTX đã tiến hành thu mua, tách hạt, phân loại, thiết kế logo, bao bì, nhãn mác, đóng gói và bảo quản. Tất cả những thay đổi này không chỉ góp phần đưa giá trị sản phẩm tăng từ 80.000 đồng/kg lên 120.000 đồng/kg mà còn mang lại cơ hội thị trường mới và thu nhập ổn định cho các hộ xã viên.

Tại xã Lê Lợi, trong rất nhiều hộ làm nghề chạm bạc truyền thống nhưng đến nay mới chỉ có cơ sở đồ đồng Nguyễn Hoàn được công nhận sản phẩm OCOP. Ông Nguyễn Văn Hoàn chia sẻ: Là một nghệ nhân, tôi đã đưa vào công việc của mình sự đam mê, tâm huyết, tình yêu và

sự tinh tế để tạo ra những sản phẩm độc đáo và nghệ thuật. Các sản phẩm được dùng làm trang trí, trưng bày hay làm quà tặng đều rất phù hợp. Tất cả các quy trình sản xuất đều được những người thợ có tay nghề giỏi chạm trổ các họa tiết, chi tiết trên bề mặt để làm ra những sản phẩm có tính mỹ thuật và chất lượng cao và sự khác biệt với các cơ sở khác. Điều này giúp cho tình hình sản xuất, kinh doanh của tôi luôn ổn định, bình quân mỗi năm sản xuất trên 4.000 sản phẩm với doanh thu đạt trên 3,7 tỷ đồng. Mục tiêu những năm tới tôi sẽ đầu tư thêm hệ thống nhà xưởng, nghiên cứu phát triển thêm mẫu sản phẩm mới để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Tăng thương hiệu, giá trị sản phẩm

Tại xã Bình Thanh, xuất phát từ lợi thế của mình đến nay địa phương đã xây dựng thành công 2 sản phẩm OCOP đạt 3 sao là gạo chợ Gốc và mắm cáy chợ Gốc. Ông Đặng Văn Quang, Giám đốc HTX Thương mại dịch vụ và Kinh doanh lúa gạo Bình Thanh cho biết: Mục tiêu của các sản phẩm phải sạch, từ vùng nguyên liệu trồng lúa, vùng cáy đều được canh tác ở vùng lúa hữu cơ. Đối với gạo chợ

Gốc, HTX đã tổ chức liên kết sản xuất với người dân, mở các lớp tập huấn về thực hiện chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh đúng quy trình, đồng thời tổ chức thu mua thóc tươi, sấy, bảo quản và đóng gói sản phẩm. Từ đó HTX đã tạo ra thương hiệu gạo chợ Gốc với 2 loại gạo chính là Hạt Ngọc 9 và ST25 cho giá trị tăng gấp 1,8 - 2 lần so với trước đây. Đối với sản phẩm mắm cáy, xuất phát từ truyền thống người dân vẫn chế biến sản phẩm này tuy nhiên chưa tạo thương hiệu trên thị trường, sản phẩm còn ít, giá trị thấp. Do đó, để xây dựng thương hiệu cho sản phẩm, HTX thực hiện chuẩn các bước từ khâu thu mua, loại bỏ tạp chất, giã cáy, trộn muối đến đánh đảo, phơi nắng, đóng gói và bảo quản. Có như thế mắm cáy mới tạo ra hương vị thơm ngon đặc trưng, đạt chất lượng cao. Vì thế, mắm cáy của HTX đã bán với giá 250.000 đồng/lít, cao hơn so với người dân bán với giá từ 160.000 - 180.000 đồng/lít.

Đến với sản phẩm OCOP gạo Khang Long, ông Phạm Ngọc Hưng, Giám đốc Công ty TNHH Lương thực thực phẩm Khang Long cho biết: Xác định chất lượng sản phẩm đặt lên hàng đầu nên ngay từ năm 2016 khi làm mặt hàng gạo, tôi đã xây dựng vùng nguyên liệu, đầu tư hệ thống máy móc, trong đó ngay từ giống lúa cũng phải chọn loại tốt để cho ra sản phẩm tốt nhất. Tôi chọn giống lúa BC15 và TBR225 để tạo ra sự khác biệt về chất lượng trên cùng một giống lúa đại trà. Ngoài ra, tôi chọn vùng nguyên liệu chủ yếu ở trong tỉnh để có điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng phù hợp với giống lúa. Cũng từ ngày đó, trước khi cung cấp gạo ra thị trường, tôi đều làm mẫu xét nghiệm để chứng minh sản phẩm gạo sạch, không có tồn dư thuốc bảo vệ thực vật và các độc tố trong sản phẩm. Chính vì thế, các sản phẩm mang thương hiệu gạo Khang Long đã đứng vững trên thị trường và là một trong những sản phẩm nông nghiệp đầu tiên của Kiến Xương được công nhận sản phẩm OCOP. Việc công nhận sản phẩm OCOP mặc dù không tác động nhiều về giá sản phẩm nhưng đã giúp doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh ổn định và khẳng định được thương hiệu của sản phẩm. Hiện nay, bình quân mỗi vụ Công ty xuất bán trên 2.000 tấn gạo cho đại lý các tỉnh trong cả nước, doanh thu đạt 20 tỷ đồng.

Đến nay, huyện Kiến Xương có 16 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP. Bà Nguyễn Thị Mai, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiến Xương cho biết: Chương trình OCOP được xác định là giải pháp giúp thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn. Để xây dựng thương hiệu cho sản phẩm OCOP, ngành nông nghiệp đã phối hợp với các đơn vị liên quan tích cực hỗ trợ các chủ thể được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, nhận diện và quảng bá thương hiệu. Việc này sẽ giúp phân biệt sản phẩm OCOP với các sản phẩm cạnh tranh cùng loại và cũng tạo động lực cho các chủ thể không ngừng nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm.



“BA BÚA” NGUYỄN SƠN

■ NGUYỄN THANH
Vũ Quý, Kiến Xương

Dường như những trang sử ghi chép về thân thế và sự nghiệp của Nguyễn Sơn (? - 1802), một người con của Thái Bình là danh thần triều Tây Sơn không được tường tận lắm. Nhưng trong lòng dân ở vùng duyên hải Bắc Bộ từng đã lưu truyền khá nhiều giai thoại về đức độ, tài năng, tiết tháo của con người này như một hiện tượng kỳ thú, hy hữu trong lịch sử dân tộc. Đã một thời, kẻ gần người xa vẫn kính trọng gọi Nguyễn Sơn là cậu Ba làng Bứa hoặc tôn xưng bằng một cái tên rất dân dã, triu mến là ông Ba Bứa.

Theo “Từ điển Thái Bình”: “Ba Bứa (?-1789) biệt danh của Tú tài Nguyễn Sơn, con trai thứ ba của cử nhân Nguyễn Thiện, người làng Bá Thôn, nay thuộc xã Hồng Việt (Đông Hưng). Nguyễn Sơn tính nết ngang tàng, coi thường quan lại triều đình, được dân địa phương quý trọng gọi là cậu Ba làng Bứa - gọi tắt là Ba Bứa. Cuối đời Lê, ông dấy binh chiếm huyện Thần Khê, đánh phủ Tiên Hưng, hội quân với tướng Thiêm Liên đánh chiếm vùng Văn Đồn - Cát Bà, thanh thế lừng lẫy. Các bộ sử “Khâm định Việt sử thông giám cương mục”, “Lê Quý kỷ sự”, “Lê quý dật sử” đều chép ông là Ba Bá. Sử gia Nguyễn Thu ghi: “Sơn - tức là Ba Bá, người Bá Thôn, huyện Thần Khê... Võ văn chương kinh sử, người khỏe mạnh, giỏi quyền thuật, mỗi khi ra trận thường đi đầu, luôn đánh bại quân triều đình ở Hải Dương, Yên Quảng...”. Ông có tài tranh biện đến cùng, các nhà chức sắc cho ông là ngang, những ai ngang bướng đến tột cùng mới xếp vào hạng Ba Bá (cậu Ba Sơn làng Bá), và thành thuật ngữ “ngang như Bứa”, thậm chí ví von “đồ Ba Bứa”. Thực ra Ba Bứa Nguyễn Sơn chỉ ngang ngạnh với bọn cường gian, sau ông theo Quang Trung, quân binh mã thành Pháo Sơn (Chí Linh, Hải Dương), giữ chức Đô đốc”.

Như vậy, nếu theo “Từ điển Thái Bình” thì Ba Bứa Nguyễn Sơn mất vào năm 1789, nhưng theo gia phả và một số tài liệu khác thì Nguyễn Sơn mất vào ngày mồng 6 tháng 9 năm Nhâm Tuất (1802).

Tương truyền, thuở nhỏ Nguyễn Sơn có dung mạo và tư chất khác thường, giỏi biện bác và am tường võ nghệ. Bước vào tuổi tráng niên, Nguyễn Sơn đã dành mưu, sức của mình để lấy của nhà giàu chia cho dân nghèo, nuôi chí hướng dục đất ngang trời, dấy cờ nghĩa để vãn xoay thế cục với sự khởi đầu bằng cuộc tiến đánh huyện đường Thần Khê, gây chấn động trấn Sơn Nam và vùng duyên hải Bắc Bộ.

Vào đầu năm Ất Tỵ (1785), Nguyễn Sơn đưa phần lớn lực lượng ra tham gia cuộc khởi nghĩa của Thiêm Liên ở Yên Quảng. Cậu Ba làng Bứa được phong làm



Từ đường họ Nguyễn, xã Hồng Việt (Đông Hưng).

Tiên tướng quân thống lĩnh đội quân tiên phong, đánh đầu thắng đầu. Chỉ trong vòng nửa năm, nghĩa quân do Nguyễn Sơn cầm đầu đã giành nhiều thắng lợi lớn ở vùng Gia Lộc, Thanh Miện, Ninh Giang (Hải Dương), Vĩnh Bảo (Hải Phòng). Lực lượng tham gia nghĩa quân ngày một đông thêm.

Sử cũ chép: “Tên Sơn (tức Ba Bứa), người làng Bá Thôn, huyện Thần Khê đem nhiều đồ dâng theo Liên (tức Thiêm Liên) người Yên Quảng. Sơn võ về kinh sử, người khỏe mạnh, giỏi quyền thuật, mỗi khi giao chiến thường đi hàng đầu, luôn đánh bại được quân triều đình ở Hải Dương, Yên Quảng... thế lực của Thiêm Liên rất lừng lẫy”.

Năm Tân Mão (1771) ba anh em nhà Tây Sơn dấy cờ khởi nghĩa. Trải 8 năm chiến đấu, đến năm Mậu Tuất (1778) nghĩa quân Tây Sơn đã diệt được chúa Nguyễn ở Đàng Trong. Nguyễn Nhạc lên ngôi Hoàng đế lập nên triều đại Tây Sơn, phong cho Nguyễn Huệ là Long Nhương tướng quân.

Tháng 5/1786, Nguyễn Huệ tiến quân ra Bắc theo hai đường thủy bộ với khẩu hiệu “Phù Lê diệt Trịnh”. Trung tuần tháng 7/1786, quân Tây Sơn đánh chiếm Vị Hoàng (Nam Định). Nguyễn Huệ nghỉ lại Vị Hoàng để chuẩn bị kéo đại quân vào thành Thăng Long. Nghe tin đó Nguyễn Sơn đã liên hệ tìm đến yết kiến và tuyển chọn một số binh lính tinh nhuệ của mình bổ sung cho nghĩa quân Tây Sơn. Nguyễn Huệ đã ban tặng cho nghĩa quân Nguyễn Sơn 2 thớt voi, 2 súng lớn và một số binh khí. Nghe theo lời cổ súy của Nguyễn Huệ, Nguyễn Sơn đã cùng các binh sĩ còn lại trở về quê nhà tiếp tục chiêu mộ, luyện binh, chiến đấu “Phù Lê diệt Trịnh” trên chặng đường mới.

Ngày 21/7/1786, Nguyễn Huệ kéo đại quân vào Thăng Long lật đổ chúa Trịnh, trao lại quyền hành cho vua Lê. Tháng tư năm Đinh Mùi (1787), Nguyễn Nhạc giao cho Nguyễn Huệ làm Bắc Bình Vương cai

quản vùng đất từ đèo Hải Vân trở ra Bắc.

Ít lâu sau, Nguyễn Huệ rút về Nam. Khi quân Tây Sơn rút, Bắc Hà lại rối loạn. Vua Lê Chiêu Thống bắt lực với việc chống chọi chúa Trịnh Bồng phải dựa vào Nguyễn Hữu Chỉnh để đánh bại quân Trịnh. Nhân cơ hội này, Nguyễn Hữu Chỉnh lộng quyền gây phản loạn chống lại Tây Sơn. Nghĩa quân của Nguyễn Sơn và Thiêm Liên hoạt động trong tình thế cam go. Vừa phải lo chống lại sự trả thù của quân Trịnh, vừa phải chống đỡ sự tàn sát của phe phái Nguyễn Hữu Chỉnh.

Hay tin Bắc Hà rối ren và Nguyễn Hữu Chỉnh phản loạn, Nguyễn Huệ đã cử Vũ Văn Nhậm ra Bắc, tìm diệt Nguyễn Hữu Chỉnh. Trong những ngày Vũ Văn Nhậm hành binh ra Bắc, Nguyễn Sơn và Thiêm Liên bị một cánh quân do một viên tướng của quân Trịnh là Bùi Trọng Khang truy đuổi.

Sách “Lê Quý kỷ sự” chép: “...Khang đuổi bọn Liên, Ba Bứa (Nguyễn Sơn) từ hải phận Đồ Sơn đến Yên Quảng thì theo kịp. Đánh kịch liệt, bắt được hết thuyền bè, khí giới. Bọn Liên chỉ kịp vớ một chiếc thuyền vượt biển trốn thoát về Thanh Hóa theo Vũ Văn Nhậm”.

Sau khi liên lạc được với Vũ Văn Nhậm, Nguyễn Sơn tham gia đội quân Tây Sơn tiến công truy bắt và tiêu diệt được Nguyễn Hữu Chỉnh ở Bắc Giang. Tình hình Bắc Hà tạm yên. Vũ Văn Nhậm được ủy quyền cai quản. Thế rồi, Vũ Văn Nhậm lại lộng quyền mưu phản. Nguyễn Huệ phải thân chinh đưa quân ra Bắc Hà dẹp loạn, giết Vũ Văn Nhậm và trao quyền cai quản cho Ngô Văn Sở, đồng thời giao cho Nguyễn Sơn trấn ải thành Pháo Sơn với sứ mệnh trấn giữ địa phận từ Lục Đầu Giang đến cửa Bạch Đằng, đề phòng giặc Bắc đánh sang (có tài liệu viết là vào dịp này, Bắc Bình Vương Nguyễn Huệ đã phong hàm Đô đốc cho Nguyễn Sơn).

Cuối năm Mậu Thân (1788), Lê Chiêu Thống đưa đường cho đội quân xâm lược Mãn Thanh vào chiếm đóng kinh

đô Thăng Long. Ngày 25 tháng 11 năm Mậu Thân, Nguyễn Huệ lên ngôi Hoàng đế và thân chinh cầm quân tiến ra Bắc Hà đánh quân xâm lược Mãn Thanh. Nguyễn Sơn đã đưa quân từ thành Pháo Sơn phối hợp với các cánh quân khác tiến vào giải phóng kinh thành Thăng Long.

Ngày 29 tháng 7 năm Nhâm Tý (1792), Quang Trung Nguyễn Huệ đột ngột băng hà. Con trai cả là Quang Toản mới 10 tuổi lên nối ngôi vua cha, dùng cậu ruột là Bùi Đắc Tuyên làm Thái sư Giám quốc trông coi mọi việc trong ngoài. Vì Quang Toản còn quá nhỏ, Bùi Đắc Tuyên ngày càng chuyên quyền. Lòng người oán hận. Đại thần trong triều ngoài trấn nghi kỵ lẫn nhau. Nội bộ các tướng lĩnh lục đục. Nhà Tây Sơn ngày thêm suy yếu. Lợi dụng tình thế đó, cuối năm Canh Thân (1800), Nguyễn Ánh từ Gia Định vượt biển ra đánh thành Quy Nhơn, tướng Tây Sơn là Vũ Tuấn đầu hàng. Đầu năm Tân Dậu (1801), Nguyễn Ánh đánh thành Phú Xuân, vua tôi Quang Toản không giữ nổi phải tháo chạy ra Bắc Hà.

Ngày 16 tháng 6 năm Nhâm Tuất (1802), Nguyễn Ánh tập trung lực lượng đánh chiếm kinh đô Thăng Long. Do không chống đỡ nổi nên Quang Toản cùng một số tướng lĩnh chạy lên Kinh Bắc rồi bị bắt, sau đó bị hành hình. Khi Thăng Long thất thủ, Nguyễn Sơn vẫn tử thủ giữ thành Pháo Sơn nhưng do thế cùng lực kiệt nên đã bị bắt. Khi quân Gia Định dụ ra làm quan, ông đã khẳng khái trả lời: “Ta thà chết chứ không cam phận làm trâu ngựa cho quân Gia Định”. Sau đó chúng đã sát hại Nguyễn Sơn vào ngày mồng 6 tháng 9 năm Nhâm Tuất (1802). Các nghĩa sĩ đã bí mật đưa thi hài ông về an táng tại quê nhà.

Để ghi nhận và tôn vinh một nhân vật đã có những cống hiến lớn lao trong lịch sử dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cấp bằng xếp hạng di tích quốc gia “Địa điểm lưu niệm Nguyễn Sơn (từ đường họ Nguyễn)”.

Giữ gìn NÉT ĐẸP VĂN HÓA LỄ HỘI ĐỀN MẪU

■ MINH NGUYỆT

Đền Mẫu, phố Đề Nhị, nay là phố Trần Hưng Đạo, phường Lê Hồng Phong (thành phố Thái Bình) là một trong những ngôi đền nằm trong hệ thống di tích thờ đức Thánh Mẫu Liễu Hạnh. Ngôi đền là một trong những nơi thờ cúng linh thiêng, trung tâm sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng của tỉnh Thái Bình.



Rước kiệu Mẫu tại lễ hội.

Thánh Mẫu Liễu Hạnh là vị thần chủ trong tín ngưỡng thờ Tam, Tứ Phủ của người Việt cổ. Cùng với Thánh Tản Viên, Thánh Gióng, Thánh Chử Đồng Tử, Thánh Mẫu Liễu Hạnh là một trong bốn vị thánh tứ bất tử trong truyền thuyết dân gian, con gái của Vua Cha Ngọc Hoàng Đại Đế. Ngài nổi tiếng với ba lần đầu thai giáng trần vì lòng vị tha mong muốn cứu khổ, độ hóa con dân. Đền Mẫu, phường Lê Hồng Phong thờ Văn Hương tam vị Thánh Mẫu “Liễu Hạnh công chúa tôn thân - Quỳnh cung Duy Tiên phu nhân tôn thân - Quảng cung Quế Anh phu nhân tôn thân”, chính là ba lần hóa thân của Thánh Mẫu Liễu Hạnh.

Thánh Mẫu Liễu Hạnh là vị thần có vị trí đặc biệt quan trọng trong hệ thống tín ngưỡng thờ Mẫu của nước ta. Hình tượng đức Thánh Mẫu có sức sống bền bỉ và trường tồn trong tâm thức người dân Việt Nam. Ngoài tên Thánh Mẫu Liễu Hạnh ra, người còn được biết đến với tên khác như Mẫu Đề Nhị Tiên, Thiên Tiên Thánh Mẫu, Mã Hoàng Bồ Tát... Không chỉ được dân gian tôn sùng, mà Mẫu còn được các triều đại phong kiến từ thời nhà hậu Lê đến thời nhà Nguyễn cấp nhiều sắc, tôn phong là “Mẫu nghi thiên hạ - Mẹ của muôn dân”, “Thượng thượng thượng đẳng tối linh, vị bách thần chi thủ”, “Chế Thắng Bảo Hòa Diệu Đại Vương”... Sự tích về Thánh Mẫu Liễu Hạnh gắn liền với 3 lần giáng trần của Mẫu. Chính trong các lần giáng trần này, dân gian lưu truyền nhiều giai thoại

về công đức và chiến công của chúa Liễu Hạnh. Từ việc bà ủng hộ tiền bạc để đắp đê ngăn lũ, đến xây dựng cầu cống, mở đường mở sá, cùng biết bao công trình giúp cuộc sống của nhân dân thêm phần thuận tiện khác. Thậm chí, bà còn ra tay

làm phép để phù hộ nhân dân đánh đuổi giặc ngoại xâm. Dân gian truyền lại rằng, lần giáng trần thứ ba của bà là vào lúc Trịnh Nguyễn phân tranh, nhân dân lâm than cơ cực. Bà đi khắp nơi để cứu nhân độ thế, trừng trị kẻ ác. Không phải ngẫu



Đoàn múa lân sư rồng tại lễ hội đền Mẫu năm 2024.

nhiên mà nhân dân ta tôn thờ Thánh Mẫu Liễu Hạnh bằng sự ngưỡng vọng sâu sắc, rộng lớn như vậy; sự ngưỡng vọng tôn thờ đó đã trở thành một niềm tin tự giác thấm sâu vào tình cảm, nhận thức của nhân dân hướng tới những giá trị cao đẹp về đạo lý truyền thống của dân tộc ta.

Tương truyền đền Mẫu, phường Lê Hồng Phong đã hiện diện từ cách đây hàng trăm năm và được xây dựng lại kiên cố vào năm Bảo Đại thứ 2, năm 1926. Ngôi đền chính là đền Mẫu bản tỉnh của tỉnh Thái Bình trong lịch sử. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ, đền Mẫu nằm trong khu Trần Phú là khu vực chịu sự tàn phá nặng nề nhất của thành phố Thái Bình do khu vực này có cầu Bo - cây cầu huyết mạch nằm trên quốc lộ 10, nối liền Hải Phòng, Thái Bình với Nam Định và các tỉnh phía Nam, nên đã trở thành trọng điểm đánh phá ác liệt của giặc Mỹ; vì thế, ngôi đền Mẫu cũng bị ảnh hưởng. Tất cả các công trình cổ kính xưa kia chỉ còn giữ lại được bức tắc môn hoành mã là cổng đi vào phía bên tả của ngôi đền. Năm 2019, trên khu đất đền Mẫu cũ, nhân dân thập phương đã góp sức xây dựng lại đền với quy mô bề thế, khang trang. Năm 2020, đền Mẫu được công nhận di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh.

Ông Lại Mạnh Thắng, Chủ tịch UBND phường Lê Hồng Phong cho biết: Đền Mẫu với lịch sử lâu đời là nơi hội tụ tâm linh của đông đảo người dân thị xã Thái Bình xưa. Ngày nay, đền là địa điểm bảo tồn, gìn giữ các nghi thức thờ cúng trong tín ngưỡng thờ Mẫu theo truyền thống văn hóa dân tộc. Không gian văn hóa thờ Mẫu tại di tích có ý nghĩa quan trọng góp phần tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức và hiểu biết của công chúng về vùng đất Thái Bình qua các thời kỳ lịch sử. Năm 2023 đánh dấu lần đầu tiên lễ hội đền Mẫu được phục dựng và tổ chức sau 50 năm với nhiều nghi thức truyền thống. Năm nay, lễ hội đền Mẫu đã có nhiều hoạt động, nghi thức truyền thống ngoài lễ rước kiệu Mẫu, như lễ cáo yết, chương trình tế lễ, lễ tế quan, chương trình nghệ thuật. Lễ hội có sự tham gia của nhiều đoàn tế, đoàn nghi lễ truyền thống, đoàn trống hội, đoàn múa lân sư rồng, cùng các tầng, ni, Phật tử.

Ông Đoàn Công Nghi, tổ trưởng tổ bảo vệ di tích đền Mẫu cho biết: Sự tích Thánh Mẫu Liễu Hạnh và việc thờ phụng ngài của nhân dân đất Việt là những trang văn hóa đặc trưng, mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc, mãi mãi trường tồn với thời gian. Lễ hội năm nay, phường Lê Hồng Phong cùng với nhân dân thập phương tổ chức rước Mẫu vân du sông Trà và các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trong phạm vi thành phố Thái Bình, với mục đích nhớ về cội nguồn, nét đẹp văn hóa từ xa xưa. Đó chính là truyền thống đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, để con người tự răn dạy, trau dồi đạo đức làm người.

Bà Hoàng Thị Ngoan, đoàn tế tổ Phật tử đền Mẫu chia sẻ: Chúng tôi tập trung tập luyện để có những bài tế, lời ca điệu múa phục vụ lễ hội, sao cho đúng với ý nghĩa của lễ hội là bảo tồn, phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc.

Lễ hội đền Mẫu, phường Lê Hồng Phong nhằm tôn vinh công đức của tiền nhân trong sự nghiệp giữ nước, bảo vệ nền độc lập dân tộc; đồng thời góp phần phục dựng, bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa độc đáo của lễ hội truyền thống; tuyên truyền, quảng bá các giá trị khu di tích, đáp ứng nhu cầu đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Đây cũng là một trong những hoạt động thiết thực hướng tới chào mừng kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng thị xã, 20 năm xây dựng và phát triển thành phố Thái Bình.

NHÂN CÁCH ĐẠI VIỆT

■ QUANG VIỆN

Đại Việt sử ký toàn thư chép: “Mùa thu tháng 8, sai tả bộc xạ Khương Cương Giới tuyên phong các công thần theo thứ bậc khác nhau và trị tội những kẻ đầu hàng giặc”. Theo lệ thường, cứ sau cuộc chinh chiến, việc phong thưởng để khích lệ công thần và quân sĩ cũng như việc trừng phạt những kẻ có tội đầu hàng giặc để làm gương răn đe được làm ngay khi dứt tiếng gươm khua, nhưng với kế sách nhà Trần, việc này được đặt lui lại. Theo các sử gia thì không hẳn là sự bình tĩnh nhìn nhận lại cuộc chiến được mất mà còn xuất phát từ lòng “hiếu sinh từ bi” nhân cách nhà Trần của Đại Việt cần tạo lập chứng cứ rõ ràng để việc xét thưởng công bằng, thưởng những người có công, đồng thời cũng trừng trị nghiêm minh với kẻ có tội.



Lễ hội đền Trần, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà tái hiện một thuở hùng oai của dân tộc với 3 cuộc kháng chiến đại thắng chống quân Nguyên Mông thế kỷ XIII.

Theo các nguồn khảo luận, cùng lúc với việc tiến hành các biện pháp nhằm gây dựng lại đời sống vật chất và tinh thần ấm no cho người dân sau chiến tranh, ngay khi đám bại tướng Thoát Hoan và Áo Lỗ Xích đã tháo chạy về được bên kia biên giới và đóng quân tại Tư Minh của Quảng Tây vào ngày Nhâm Dần 18 tháng 3 năm Mậu Tý, vua Trần Nhân Tông lại bắt đầu thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo và khôn khéo nhằm vừa đề bẹp ý chí xâm lược của kẻ thù vừa duy trì hòa bình cho đất nước. Đại Việt sử ký toàn thư chép, vào ngày Nhâm Dần vua Trần Nhân Tông “đã sai sứ đến tạ tội và dâng người vàng để thay thế bản thân mình”. Sách An Nam chí lược có ghi rõ tên họ của những người đi trong phái bộ này: “Mùa xuân năm Chí Nguyên Mậu Tý (1288), Trần Nam Vương rút quân về, Thế tử sai cận thị quan Lý Tu và Đoàn Khả Dung cống phương vật...”. Có tài liệu nghiên cứu chỉ ra rằng, khi Thoát Hoan bại trận, vua Trần Nhân Tông đã gửi Lý Tu và Đoàn Khả Dung đi sứ sang Nguyên, An Nam chí lược đề cập cụ thể là “ngày Nhâm Dần”, vua Trần Nhân Tông và triều đình Đại Việt chỉ cử duy nhất 1 phái bộ đi sứ nhà Nguyên, chắc hẳn vua Trần Nhân Tông muốn thăm dò, tìm hiểu thái độ và tình hình của quân Nguyên sau khi Đại Việt đã quét sạch chúng ra khỏi bờ cõi.

Theo sử cũ chép, đúng một tháng sau khi thắng trận, thượng hoàng và vua cùng

Sáu tháng sau khi quét sạch quân thù ra khỏi đất nước, vua Trần Nhân Tông đã thực hiện một số biện pháp nội trị và ngoại giao nhằm ổn định và nâng cao tiềm lực chiến đấu của dân tộc. Đại Việt sử ký toàn thư đã ghi lại: Bước qua năm sau, trong khi quân dân Đại Việt tung bừng tổ chức lễ tết năm Bính Tuất, mà tết năm Ất Dậu họ đã không có dịp ăn mừng vì phải dồn sức chiến đấu với đội quân xâm lược Thoát Hoan, việc đầu tiên vua Trần Nhân Tông làm “Mùa xuân tháng Giêng, thả quân Nguyên về nước”. Số quân Nguyên Mông này là do quân ta bắt được trong các chiến dịch khác nhau, đặc biệt là chiến dịch Tây Kết do chính vua Trần Nhân Tông chỉ huy và bắt được trên 5 vạn quân giặc.

đoàn tùy tùng về kinh đô Thăng Long rồi về bãi yết tông tổ ở Long Hưng, ngày Canh Thìn, 27 tháng 4 năm Mậu Tý, vua Trần Nhân Tông đã sai trung đại phu Trần Khắc Dụng đi cống phương vật (theo Nguyên sử). Sách An Nam chí lược không nhắc tới phái bộ này. Một tài liệu khác là Thiên Nam hành ký của Từ Minh Thiện trong Thuyết phụ có chép lại lá thư vua

Trần Nhân Tông gửi cho Hốt Tất Liệt. Nội dung lá thư này đã được dịch cho thấy phái bộ Trần Khắc Dụng không chỉ đơn giản đi cống phương vật mà thực sự mang nhiệm vụ đi đấu tranh ngoại giao, để đề bẹp ý chí xâm lược của quân Nguyên Mông bạo tàn. Thư do chính tay vua Trần Nhân Tông thảo bút chỉ rõ nguyên nhân vì sao chiến tranh Nguyên Mông

và Đại Việt xảy ra trong đó, vua kể tội kẻ đã gây ra cuộc chiến tranh tàn khốc mà rất mềm dẻo như cây tre Việt. Vua Trần Nhân Tông viết: “Năm Chí Nguyên thứ 23 (1286), Bình chương (tương đương chức thủ tướng bây giờ) A Lý Hải Nha tham công ngoài biên giới, làm trái Thánh chỉ. Do thế, tiểu quốc sinh linh một phương phải chịu lầm than... Mùa đông năm Chí Nguyên thứ 24 (1287) lại thấy đại quân thủy bộ đều tiến sang, thiêu đốt chùa chiền khắp nước, đào bới mồ mả tổ tiên (ý chỉ Thái Lăng, Sơn Lăng, Thọ Lăng... ở Long Hưng), bắt giết người dân già trẻ, đập phá sản nghiệp trăm họ, các hành động tàn nhẫn phá phách không gì là không làm... Tham chính Ô Mã Nhi thả năm binh thuyền riêng ra ngoài biển, bắt hết biên dân vùng biển, lớn thì giết chết, nhỏ thì bắt đi, cho đến cả treo trời xẻ mổ, mình đầu khắp chốn. Trăm họ bị bức tới chỗ chết, bèn dấy lên cái họa con thú chân tường”.

Vua Trần Nhân Tông cũng chỉ rõ nguyên nhân 2 cuộc chiến tranh (1285 và 1288) là do đám tướng chỉ huy ở biên giới muốn lập công gây nên, chứ không phải do chính bản thân Hốt Tất Liệt chỉ xúi. Rõ ràng, đây là một chiến thuật ngoại giao khôn khéo nhằm giữ thể diện cho Hốt Tất Liệt, không làm cho y mất mặt với dân chúng vì đã chủ trương xâm lược Đại Việt không những đại bại về chiến lược quân sự mà còn ề chề bởi mang tiếng một đế quốc hùng mạnh chưa từng thua trận. Áng hùng văn của vua Trần Nhân Tông cho hậu thế nhận thấy hào khí Đông A hoành tráng đồng thời lời văn cũng lên án tội ác kẻ thù. Lá thư ngoại giao nhưng là bản luận tội Hốt Tất Liệt, chính y là kẻ đã tâm gây nên cuộc chiến tàn ác chứ không hẳn vạch trần tội ác diệt chủng dã man của đám tàn quân mà y sai đi xâm lược Đại Việt. Đối lập với tội ác mà quân Nguyên Mông gây nên với dân chúng Đại Việt là tấm lòng từ bi, nhân ái, vị tha, rộng lượng khoan hòa của vua Trần, nhân cách Đại Việt, bởi vua Trần Nhân Tông hiểu rõ “oán chồng oán thì oán hận chất chồng” không thể lấy chiến tranh để dập tắt chiến tranh, nên khởi phát “hiếu sinh từ bi” xóa nhòa chinh chiến. Nhiều nhà nghiên cứu lịch sử, văn hóa Phật giáo cùng chung nhận định, áng hùng văn gửi sứ bộ Đại Việt đến Hoàng đế Nguyên Mông sau khi quân Nguyên Mông bại trận ở chiến trường Đại Việt là một trong những ảnh hưởng sâu sắc của giáo lý Phật giáo trong cung cách hành xử việc đời không chỉ riêng đối với vua Trần Nhân Tông mà còn đối với Đại Việt và triều đình cùng các vương hầu như Hưng Đạo vương Trần Quốc Tuấn, Thượng tướng, Thái sư Trần Quang Khải cho đến những người lính và người dân Đại Việt. Áng hùng văn luận tội ác “trời không dung, đất không tha” của đám binh tướng Nguyên Mông trong hai cuộc chiến tranh xâm lược Đại Việt của vua Trần Nhân Tông biểu thị lòng nhân ái của nhà vua bằng cách tha các tù binh (kể cả tướng nhà Nguyên) mà quân dân Đại Việt bắt được trong hai cuộc chiến khốc liệt.

Khâm định Việt sử thông giám cương mục đã ghi khi tướng Trần Bình Trọng vì triều đình nhà Trần và vì quốc gia Đại Việt thà chết chứ không chịu khuất phục quân Nguyên Mông, ông đã nhổ bọt vào mặt quân thù rồi với khí phách cương cường cùng câu nói bất hủ: “Ta thà làm quỷ nước Nam chứ không thèm làm vương đất Bắc”. Hay tin Trần Bình Trọng bị giặc sát hại, vua Trần Nhân Tông đã vật vã thương khóc. Còn lúc anh hùng Trần Quốc Toản hy sinh tại chiến trường Như Nguyệt, vua Trần Nhân Tông đã thức trắng đêm viết bài văn tế với lời thương tiếc vô hạn người bề tôi anh dũng kiên cường của mình.



ĐỪNG LẦM LUI MỘT MÌNH, SẼ NGUY HẠI ĐẾN SỨC KHỎE CỦA BẠN

■ *Bác sĩ* BÙI VŨ KHÚC

LẦM LUI MỘT MÌNH

Tục ngữ đã có câu: “Ăn một mình đau tức, làm một mình cực thân”. Nếu bạn chỉ có một thân, một mình nhưng biết mở rộng quan hệ giao lưu, có bạn tri kỷ sẵn lòng chia sẻ, suy nghĩ tích cực và tham gia các hoạt động cộng đồng thì chẳng bao giờ bạn cô đơn.

Nếu bạn sống trong cả một gia đình lớn, hoặc một tập thể đông đúc nhưng bạn cứ lầm lụi suy nghĩ một mình và hoạt động một mình thì chắc chắn lâu dần bạn sẽ lâm vào tình trạng cô đơn, stress, trầm cảm.

12 ĐIỀU NGUY HẠI CHO SỨC KHỎE NẾU BẠN CỨ LẦM LUI MỘT MÌNH

Y học đã điểm danh 12 vấn đề nguy hại đến sức khỏe mà những người lầm lụi cô đơn hay gặp phải là:

- 1. Cuộc sống kém hạnh phúc**
Bạn có bao nhiêu người bạn, người thân không quan trọng bằng bạn đã kết nối giao lưu với họ và với cộng đồng như thế nào.
Nghiên cứu khoa học cho thấy, những người kết nối tích cực với người thân, bạn bè và cộng đồng, tất nhiên họ hạnh phúc hơn, khỏe mạnh hơn và làm việc hiệu quả hơn so với người cô đơn, sống khép kín.
- 2. Suy giảm hệ miễn dịch và hay mắc bệnh**

Nếu bạn cô đơn, sống khép kín trong một thời gian dài, làm cho hệ miễn dịch có chiều hướng giảm, khiến cho khả năng chống lại bệnh tật của cơ thể kém hơn.

Lý do là sự cô đơn và khép kín làm kích hoạt một số hormone mà cơ thể bạn tạo ra khi bạn bị căng thẳng, cụ thể là các chất cortisol và epinephrine tăng lên trong cơ thể, gây ra stress, dẫn đến suy giảm hệ thống miễn dịch của chính bạn.

- 3. Làm tăng huyết áp**
Các công trình nghiên cứu cho thấy, thường là nếu chúng ta cô đơn hay sống khép kín kéo dài 4 năm hoặc lâu hơn thì huyết áp của chúng ta khả năng sẽ tăng dần lên theo thời gian.
- 4. Dễ có nguy cơ mắc bệnh tiểu đường**
Một số nghiên cứu chỉ ra rằng: những phụ nữ thường xuyên cảm thấy cô đơn, có nguy cơ mắc bệnh tiểu đường cao gấp đôi so với những người khỏe mạnh. Cô đơn làm tăng tiết cortisol, còn được gọi là hormone căng thẳng, có thể dẫn đến ăn quá nhiều, gây tăng lượng carbohydrate trong cơ thể và làm tăng khả năng kháng insulin, dẫn đến tiểu đường.
- 5. Lười vận động và lười tập luyện**
Thống kê cộng đồng cho thấy, nếu chúng ta cô đơn, sống khép mình, nhiều khả năng chúng ta sẽ xa rời hoặc ngừng tập luyện, rèn luyện thể chất, dẫn tới trì trệ, dễ béo phì.
- 6. Tư duy kém độ nhạy và trí nhớ giảm**
Khả năng giải quyết vấn đề hoặc ghi nhớ mọi thứ khi chúng ta lớn tuổi có thể bị ảnh hưởng, nếu chúng ta luôn để tình trạng cô đơn kéo dài và chúng ta có thể có

nhiều khả năng mắc bệnh Alzheimer khi lớn tuổi.

- 7. Có khuynh hướng tìm đến thuốc lá, bia rượu và chất kích thích**
Thống kê cho thấy, cô đơn đẩy bạn đến gần hơn với các chất kích thích, bao gồm hút thuốc lá và dùng nhiều bia rượu, chất kích thích khác. Điều đó càng làm cho cuộc sống của bạn sa đà theo chiều hướng tiêu cực.
- 8. Tăng nguy cơ bệnh tim và đột quỵ**
Chúng ta càng cô đơn hay khép kín trong cuộc sống, chúng ta càng có nhiều khả năng mắc các bệnh ảnh hưởng đến sức khỏe tim mạch. Nghiên cứu cho thấy, sống cô đơn và khép kín làm tăng 29% nguy cơ bệnh tim và tăng 32% nguy cơ đột quỵ.
- 9. Dễ rơi vào trầm cảm**
Nếu sống cô đơn, sống khép mình lâu dài, chúng ta có thể dễ rơi vào trạng thái trầm cảm.
- 10. Cơ thể dễ tăng cân**
Chúng ta có nhiều khả năng tăng cân hơn khi bị cô đơn kéo dài.
Nhiều người không biết rằng tại sao lại như vậy. Giải thích điều này, các nhà khoa học cho rằng chúng ta có thể ăn nhiều hơn bình thường hoặc xuất hiện sở thích ăn những thức ăn nhanh, chiên nướng và chúng ta thường lười tập luyện. Tất cả những yếu tố đó làm chúng ta dễ tăng cân.
- 11. Rối loạn giấc ngủ và mất ngủ**
Chúng ta có thể trằn trọc nhiều hơn hoặc khó ngủ nếu cô đơn. Điều đó có thể khiến khó tập trung hơn và dễ rơi vào tình trạng mất ngủ.

- 12. Tăng nhanh lão hóa**
Cô đơn phát sinh nhiều vấn đề tiêu cực cho sức khỏe như căng thẳng, trầm cảm, kém ăn, kém ngủ, lười vận động... và đó là những yếu tố làm cho chóng lão hóa, da nhiều nếp nhăn, tóc bạc...
Người hay cau có, bệnh tật phát sinh... kết quả là nhanh già.

NHỮNG CÁCH THOÁT KHỎI SỰ LẦM LUI MỘT MÌNH

- 1. Mở lòng chia sẻ**
Chia sẻ là cách tốt nhất để bạn giảm tải cả về công việc và về tâm lý.
Đừng giữ kín ở trong lòng những điều khó chịu, ảm ức, bức bối mà bạn cho đó là “rác”. Nên tìm người tin tưởng mà xả “rác”, xả càng sớm, xả càng nhiều càng tốt.
Nếu chưa tìm được ai để chia sẻ, thì có thể bạn cứ tự làm toáng lên một hồi cho hạ hỏa, cũng rất giá trị.
- 2. Hoạt động nhóm**
Bất cứ hoạt động nào, kể cả làm việc, chơi, tập luyện, ăn uống... mà ta có thể gắn vào nhóm, vào tập thể, vào cộng đồng là tốt nhất.
Hoạt động nhóm giúp bạn tăng cường quan hệ giao lưu, giao tiếp sẽ tránh được sự lầm lụi cô đơn một mình.
- 3. Tiếp xúc gián tiếp**
Nếu thực sự bạn khó có điều kiện hoạt động giao lưu tiếp xúc trực tiếp thì bạn vẫn có thể giao lưu tiếp xúc gián tiếp qua các kênh khác, vẫn mang lại hiệu quả tích cực như: điện thoại, thông tin mạng, tivi, radio, sách báo...
Chúc các bạn vui khỏe!

Hộp thư bạn đọc



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Đỗ Phúc Tâm (Vũ Thư); Phạm Thị Sim (Đồng Hưng); Nguyễn Văn Khóa (Hưng Hà); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Minh Giang (Thành phố Thái Bình); Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Phạm Nụ (Ban CHQS huyện Hưng Hà); Trần Hiền (Đài TTTH Tiên Hải); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Lê Lan (Đài TTTH Thái Thụy); Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Nguyễn Ánh Nguyệt (Tạp chí Cửa Biển); Trịnh Viết Hiệp (Học viện Báo chí và Tuyên truyền); Đặng Đức (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh); Huỳnh Thị Kim Cương, Trần Thương Tính (Kiên Giang); Lê Thị Ngọc Nữ, Thạch Bích Ngọc, Nguyễn Ngọc Minh Anh (Thành phố Hồ Chí Minh); Trần Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Trần Kế Hoàn (Nam Định); Đặng Thị Thót, Đặng Thị Ước (Hải Phòng); Nguyễn Hồng Chiến (Đắk Lắk); Nguyễn Văn Mãi (Quảng Nam);

Nguyễn Hồng Quang (Hà Giang); Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Văn Triều (Trà Vinh)...
Kỷ niệm 134 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2024) và các ngày kỷ niệm trong tháng 5, CTV Phạm Thị Sim có thơ: “Thăm Lăng Bác”, “Về bên Bác”; CTV Nguyễn Ánh Nguyệt có bài: “Học Bác Hồ tiết kiệm thời gian”, “Bài học về sự công bằng”, “Bài học về chữ tín”, “Bài học về chiếc đồng hồ”; CTV Đặng Thị Ước có bài “Về thăm quê Bác”; CTV Phạm Minh Giang có bài “Tân Hòa đón Bác”; CTV Nguyễn Tường Thuật có bài “Ghi sâu lời dạy của Bác Hồ”, “Về Kim Liên mùa sen nở”; CTV Phạm Ngọc Yên có bài “Kết đoàn là sức mạnh”...
CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có bài “Vội vã tháng 5”, “Đóa tháng năm tặng bà”; CTV Trần Kế Hoàn có bài “Bom nổ thời bình”; CTV Lê Thị Ngọc Nữ có bài “Ngày của mẹ”; CTV Trần Thương Tính có tản văn “Đi qua mùa hạn mặn”; CTV Huỳnh Thị Kim Cương có bài “Những tháng 5 trôi”, “Một thoáng đồng chiều”; CTV An Viên có tản văn “Yên vui nơi khoảng sân nhà”, “Tháng ngày bên mẹ”; CTV

Đỗ Phúc Tâm có bài “Khúc nhạc quê”; CTV Trần Ngọc Hưng có thơ: “Mong”, “Hương quê”, “Chuyện”, “Giữ giọng”; CTV Lê Hứa Huyền Trân có truyện ngắn “Mùa thứ năm”; CTV Đặng Đức có bài “Cần phải dạy dỗ, uốn nắn điều hay lẽ phải ngay từ khi con còn nhỏ”; CTV Trịnh Viết Hiệp có bài “Hút thuốc lá điện tử rất nhiều độc hại”; CTV Thạch Bích Ngọc có bài “Cần thận trọng với thức ăn đường phố”...
Các tin, bài thời sự trong tỉnh, tiêu biểu CTV Trần Hiền có tin: Huyện đoàn Tiên Hải ra mắt công trình địa chỉ đỏ chiến sĩ Điện Biên; CTV Thanh Huyền có tin: Kiến Xương khai giảng lớp sơ cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới và tin: Triển khai đề án sản xuất vụ mùa, vụ đông và công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024; CTV Phạm Nụ có tin: Huyện Hưng Hà thăm, tặng quà, tri ân 26 chiến sĩ Điện Biên, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. CTV Bích Hạnh có tin: Hội Cựu chiến binh phường Lê Hồng Phong phối hợp với Hội Cựu chiến binh thành phố Thái Bình tổ chức ra mắt mô hình tự quản “Cổng trường an toàn giao thông - an ninh trật tự” khu vực cổng Trường Tiểu học, THCS Lê Hồng Phong. CTV Lương Thế Lộc có tin: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức đoàn đi thăm, tặng quà chiến sĩ Điện Biên

và dự khánh thành, bàn giao nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tại huyện Tiên Hải và tin Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức khánh thành, bàn giao nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tại thôn Văn Lang, xã Duy Nhất, huyện Vũ Thư. Đây là công trình thiết thực chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ tỉnh Thái Bình lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2024 - 2029. CTV Lê Lan có bài “Trường Tiểu học và THCS Thái Phúc lan tỏa phong trào học và làm theo Bác”.
Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.
Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

Linh hồn CỦA LÀNG QUÊ ĐỒNG THANH

■ QUỲNH LƯU

Không chỉ mang giá trị thẩm mỹ, nghệ thuật cao, với tuổi đời gần 700 năm, 2 cây đại cổ tại chùa Phúc Sơn, làng Đồng Đại, xã Đồng Thanh (Vũ Thư) còn chứa đựng những giá trị văn hóa, lịch sử sâu sắc gắn liền với đời sống và công cuộc đấu tranh dựng nước, giữ nước của người dân địa phương.

Tương truyền, chùa Phúc Sơn do bà Đỗ Thị Khương, hoàng hậu của vua Lý Nam Đế cho khởi dựng từ thế kỷ thứ VI, ban đầu quay về hướng Bắc. Đến thế kỷ thứ XIV, vua Trần Minh Tông cùng Đôn từ Hoàng Thái Phi về chùa cầu tự, đã đắc tự, sinh được hoàng tử Trần Kính, sau này trở thành vua Trần Duệ Tông (trị vì từ năm 1372 - 1377). Khi lên ngôi, vua Duệ Tông cho xây dựng lại ngôi chùa to đẹp hơn, cửa quay về hướng Nam. Trải qua thời Trần, Lê, Nguyễn, ngôi chùa vẫn nổi tiếng to đẹp, linh ứng. Năm 1685, chùa được đại trùng tu lần thứ nhất. Từ đó đến nay, chùa đã trải qua nhiều lần trùng tu, tôn tạo nhưng vẫn giữ được những nét kiến trúc nghệ thuật độc đáo thời Lê, Nguyễn và được công nhận là di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh năm 2002.

Đặc biệt, gắn liền với ngôi chùa là truyền thuyết về 2 cây đại cổ thụ được trồng hai bên cửa chùa. Theo sử sách lưu truyền lại, vào thế kỷ XIV, vợ chồng ông Hoàng Văn Thạnh và bà Phạm Thị Hạnh là người Trung Quốc nhưng thường xuyên buôn bán, sinh sống tại Việt Nam, nghe tiếng chùa Phúc Sơn linh ứng đã tìm đến chùa xin cầu tự, sau đó may mắn sinh được con trai. Năm 1348, vợ chồng ông Thạnh đã mang 2 cây đại từ chùa Non Nước (Ninh Bình) về chùa Phúc Sơn trồng nhằm tri ân công đức với chùa.

Gần 700 năm qua, 2 cây đại đã chứng kiến bao buồn vui, thăng trầm của người dân địa phương, đặc biệt là truyền thống đấu tranh anh dũng của người dân Đồng Đại xưa. Ông Đỗ Mạnh Hải, 89 tuổi, thôn Đồng Đại 2, xã Đồng Thanh kể lại: Trong kháng chiến chống Pháp, trên ngọn 2 cây đại có chòi viễn tiêu và treo kèng báo động



Hai cây đại cổ tại chùa Phúc Sơn được công nhận là cây di sản Việt Nam năm 2014.

của du kích, hàng ngày truyền thanh tin tức của làng, của xã và báo động để cho nhân dân biết. Trong kháng chiến chống Mỹ, chùa Phúc Sơn và dưới 2 gốc đại cổ cũng là nơi các bộ lão và dân làng ẩn nấp, chôn giấu vũ khí, lương thực hoặc nhận vũ khí ở chiến trường chuyển về các nơi có du kích.

80 tuổi đời, 50 năm tuổi đảng, ông Nguyễn Quang Viên, thôn Đồng Đại

1, xã Đồng Thanh nhắc lại chuyện xưa: Ngôi chùa Phúc Sơn và 2 cây đại là một trong những biểu tượng gắn liền với Chi bộ đầu tiên và Đảng bộ xã Đồng Thanh. Xưa kia, hầu hết các sự kiện quan trọng của cấp ủy, chính quyền xã Đồng Thanh đều diễn ra tại ngôi chùa này. 2 cây đại cổ được chứng kiến nhiều sự kiện cách mạng và nhiều sinh hoạt văn hóa cộng đồng của dân làng từ xa xưa. Mỗi lần ra

chùa, ngắm đôi cây đại cổ của làng, tôi cảm thấy tâm mình rất bình an, thanh thản.

Ngoài giá trị văn hóa, lịch sử, 2 cây đại cổ ở chùa Phúc Sơn được đánh giá cao về giá trị nghệ thuật bởi dáng thế đẹp, gốc sù sì độc đáo, tán lá có diện tích bao phủ hàng chục mét vuông mỗi cây, hoa nở rộ khi đến mùa. 2 cây đại cổ được Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam công nhận, vinh danh là cây di sản Việt Nam năm 2014.

Bà Phạm Thị Tuyến, thôn Đồng Đại 3, xã Đồng Thanh chia sẻ: Người dân Đồng Thanh chúng tôi rất tự hào về 2 cây đại cổ của quê hương. Dù đi đến nơi đâu, trong trái tim chúng tôi vẫn luôn lưu giữ hình ảnh 2 cây đại cổ của làng. Chúng tôi luôn có ý thức gìn giữ, bảo vệ 2 cây quý của làng.

Do ảnh hưởng của trận bão cách đây mấy năm, 1 trong 2 cây đại đã bị gãy 1 cành lớn, tuy nhiên bà con đã kịp thời bảo tồn, ươm trồng cành gãy đó trở thành 1 cây mới. Ông Phạm Ngọc Thúc, Chủ tịch UBND xã Đồng Thanh cho biết, với tuổi đời cao, việc bảo tồn, chăm sóc 2 cây đại cổ hiện gặp nhiều khó khăn. Địa phương đã thành lập Ban Quản lý di tích, phân công trách nhiệm cho từng thành viên, trong đó có việc quản lý, bảo vệ 2 cây di sản. Hàng tháng, dân làng, tín đồ Phật tử thường xuyên dọn dẹp khuôn viên chùa, chăm sóc, tỉa bỏ lá già, kiểm tra sâu bệnh của 2 cây di sản. Hàng ngày, các già ở chùa quan tâm bảo vệ cây, nhắc nhở, phòng ngừa trẻ em trèo nghịch, bẻ cành, hái lá. Chúng tôi sẽ cố gắng bảo vệ, giữ gìn thật tốt 2 cây di sản của quê hương để các thế hệ mai sau được biết đến.

Gắn liền với đời sống tinh thần của người dân, 2 cây đại cổ mang linh hồn của làng quê Đồng Thanh, đồng thời là biểu tượng của sự trường tồn, sức sống mãnh liệt, tinh thần kiên trung, yêu nước của người dân nơi đây.



Hai cây đại cổ tô đẹp cảnh chùa Phúc Sơn và là linh hồn của làng quê Đồng Thanh.